

Số: 10/2016/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2016

THÔNG TƯ

SỬA ĐỔI MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 01/2016/TT-BVHTTDL NGÀY 24 THÁNG 3 NĂM 2016 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 79/2012/NĐ-CP NGÀY 05 THÁNG 10 NĂM 2012 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH VỀ BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT, TRÌNH DIỄN THỜI TRANG; THI NGƯỜI ĐẸP VÀ NGƯỜI MẪU; LƯU HÀNH, KINH DOANH BẢN GHI ÂM, GHI HÌNH CA MÚA NHẠC, SÂN KHẤU VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 15/2016/NĐ-CP NGÀY 15 THÁNG 3 NĂM 2016 CỦA CHÍNH PHỦ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 79/2012/NĐ-CP

Căn cứ Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu;

Căn cứ Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư sửa đổi một số điều của Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu và Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP.

Điều 1. Sửa đổi một số điều của Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 3 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định

về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu và Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP (sau đây gọi là Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL)

1. Điều 2 được sửa đổi như sau:

“Điều 2. Thông báo về nội dung chương trình biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu (quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 15/2016/NĐ-CP)

Đối tượng tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang, thi người đẹp và người mẫu gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện văn bản thông báo (Mẫu số 01) đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao nơi tổ chức hoạt động.”.

2. Điều 4 được sửa đổi như sau:

“Điều 4. Trình tự, thủ tục thu hồi giấy phép (quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 15/2016/NĐ-CP)

1. Khi phát hiện có hành vi vi phạm, cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy phép ban hành quyết định thu hồi và thông báo cho các tổ chức, cá nhân có liên quan biết.

2. Trường hợp không có thẩm quyền thu hồi giấy phép, cơ quan, tổ chức phát hiện hành vi vi phạm có trách nhiệm lập biên bản và gửi văn bản kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy phép (Mẫu số 03) để xem xét, ban hành quyết định thu hồi (Mẫu số 4). Trường hợp không thu hồi giấy phép, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.”.

3. Điều 7 được sửa đổi tại khoản 9 như sau: “9. Kinh phí tổ chức cuộc thi.”.

4. Sửa đổi các biểu mẫu sau đây quy định tại Điều 13:

a) Mẫu số 01: Văn bản thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu;

b) Mẫu số 09a: Giấy phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang;

c) Mẫu số 09b: Giấy phép cho cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang.

Điều 2. Bãi bỏ một số điều, khoản, điểm của Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL

1. Điều 3 về hành vi người biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; người đạt danh hiệu tại cuộc thi người đẹp, người mẫu không được thực hiện, phổ biến, lưu hành.

2. Các điểm a và b Khoản 7 Điều 7 về nội dung, hình thức đề án tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu.

3. Khoản 2 Điều 10 về các trường hợp không cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu.

4. Khoản 2 Điều 13 về Mẫu số 02: Văn bản chấp thuận thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu.

5. Khoản 15 Điều 13 về Mẫu số 14: Văn bản cam kết thực thi đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền tác giả.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân kiến nghị về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu, chỉnh sửa./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng TƯ và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc, các UB của Quốc hội;
- UB TUMTTQVN, Cơ quan TƯ các đoàn thể;
- Các Bộ, CQ ngang Bộ, CQ thuộc CP;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- HĐND, UBND tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT CP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL Bộ TP;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VH TTDL;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở VH TTDL, Sở VH TT các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Công báo; Website Bộ VH TTDL;
- Lưu: VT, PC, NTBD, BH (225).

Nguyễn Ngọc Thiện

Mẫu số 01: Văn bản thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu

**TÊN CƠ QUAN, TỔ
CHỨC
THÔNG BÁO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....
V/v tổ chức chương trình,
cuộc thi...

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Sở Văn hóa và Thể thao)...

1. ...(Tổ chức thông báo) ; Mã số thuế:.....

- Địa chỉ:.....;

- Người đại diện theo pháp luật (*viết chữ in hoa*):

Giấy CMND số: ... cấp ngày/...../..... nơi cấp...;

- Số điện thoại tổ chức/cá nhân.....

2. Chúng tôi trân trọng thông báo đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Sở Văn hóa và Thể thao)... việc tổ chức chương trình, cuộc thi “...”

- Thời gian tổ chức:

- Địa điểm:

- Người chịu trách nhiệm:

3. Chúng tôi cam kết:

- Thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu;

Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP; Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL và Thông tư số 10/2016/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định pháp luật có liên quan;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu.

* *Gửi kèm theo thông báo này:*

- Bản sao có chứng thực hoặc bản gốc để đối chiếu giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang kèm theo danh mục nội dung chương trình được phê duyệt; giấy phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang (nếu có) hoặc giấy phép tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu (đối với các hoạt động quy định tại Điều 9 và Điều 21 Nghị định số 79/2012/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 5 và Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 15/2016/NĐ-CP);

- Danh mục nội dung chương trình gồm tên tác phẩm, tác giả và người biểu diễn (đối với chương trình biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang không phải thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy phép quy định tại Khoản 1 Điều 11, các Khoản 1 và 2 Điều 15 Nghị định số 79/2012/NĐ-CP; Khoản 1 Điều 12, Khoản 2 Điều 14 Nghị định số 79/2012/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại các Khoản 7 và 8 Điều 1 Nghị định số 15/2016/NĐ-CP).

Trân trọng thông báo đề Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Sở Văn hóa và Thể thao)... biết và thực hiện công tác quản lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Văn thư.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
CƠ QUAN, TỔ CHỨC THÔNG BÁO**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu số 09a: Giấy phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang

**TÊN CƠ QUAN
CẤP GIẤY PHÉP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../QĐ-...

....., ngày tháng năm

GIẤY PHÉP

Cho tổ chức, cá nhân nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang

**BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ...)**

Căn cứ Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu;

Căn cứ Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu và Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL;

Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của ... quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cơ quan cấp giấy phép;

Xét đề nghị ngày...tháng... năm ... của (*Tổ chức đề nghị cấp giấy phép*);

Theo đề nghị của,

CHO PHÉP:

Điều 1. (*Tổ chức đề nghị cấp giấy phép*) tổ chức cho ông/bà... (Hộ chiếu ... số ...) ¹ biểu diễn trong chương trình

- **Thời gian:** Từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

- **Địa điểm:**

Điều 2. ... (*Tổ chức đề nghị cấp giấy phép*) thực hiện thủ tục:

- Đề nghị cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 79/2012/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 15/2016/NĐ-CP.

- Thông báo bằng văn bản về nội dung chương trình biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Sở Văn hóa và Thể thao) ... theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 7 Nghị định số 79/2012/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 15/2016/NĐ-CP và Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 10/2016/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. ... (*Tổ chức đề nghị cấp giấy phép*) không được ủy quyền, chuyển nhượng, cho mượn, cho thuê Giấy phép này dưới mọi hình thức.

Điều 4. Yêu cầu (*Tổ chức đề nghị cấp giấy phép*) thực hiện đúng nội dung Giấy phép và các quy định tại Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu; Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP; Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 3 năm 2016 và Thông tư số 10/2016/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định pháp luật có liên quan./.

Nơi nhận:

- Đơn vị tổ chức tại Điều 1;
- Thanh tra...;
- Lưu: VT,,

BỘ TRƯỞNG

**(TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH)**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

1 Lập danh mục kèm theo trong trường hợp có nhiều nghệ sỹ tham gia biểu diễn.

**Mẫu số 09b: Giấy phép cho cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài
biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang**

**BỘ VĂN HÓA, THỂ
THAO
VÀ DU LỊCH
CỤC NGHỆ THUẬT
BIỂU DIỄN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../GP-NTBD

....., ngày tháng năm

GIẤY PHÉP

**Cho cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài biểu diễn nghệ thuật,
trình diễn thời trang**

CỤC TRƯỞNG CỤC NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN

Căn cứ Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu;

Căn cứ Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu và Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL;

Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của ... quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cơ quan cấp giấy phép;

Xét đề nghị ngày ... tháng ... năm ... của (*Tổ chức đề nghị cấp giấy phép*);

Theo đề nghị của,

CHO PHÉP:

Điều 1. (*Tổ chức đề nghị cấp giấy phép*) tổ chức cho ông/bà... (Hộ chiếu ... số ...) biểu diễn trong chương trình

- **Thời gian:** Từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

- **Địa điểm:**

Điều 2. ... (*Tổ chức đề nghị cấp giấy phép*) thực hiện thủ tục:

- Đề nghị cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Nghị định số 79/2012/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 15/2016/NĐ-CP.

- Thông báo bằng văn bản về nội dung chương trình biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Sở Văn hóa và Thể thao)... theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 7 Nghị định số 79/2012/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 15/2016/NĐ-CP và Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 10/2016/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 3. ... (*Tổ chức đề nghị cấp giấy phép*) không được ủy quyền, chuyển nhượng, cho mượn, cho thuê Giấy phép này dưới mọi hình thức.

Điều 4. Yêu cầu ... (*Tổ chức đề nghị cấp giấy phép*), các nghệ sĩ và các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện đúng nội dung Giấy phép và các quy định tại Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu; Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP; Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 3 năm 2016 và Thông tư số 10/2016/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và quy định pháp luật có liên quan./.

CỤC TRƯỞNG

(*Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu*)

Nơi nhận:

- Đơn vị tổ chức tại Điều 1;
- Thanh tra...;
- Lưu: VT,,